

Bản án số: 57/2021/HS-ST

Ngày 31 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà;

Thẩm phán thành viên: Ông Đinh Viết Nam;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Quy;

2. Ông Nguyễn Văn Thảo Nguyên;

3. Bà Phan Thị Gái.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Nhật Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:** Ông Trần Hữu Lân - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan T, sinh năm 1997, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn Y.T, xã T.L, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan T, sinh năm 1956 và bà Trần Thị O, sinh năm 1961; Gia đình có 06 chị em, bị can là con thứ tư; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: có 01 tiền án. Ngày 23/02/2017, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Trị xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 01/9/2020 thì chấp hành xong bản án.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị từ ngày 20/7/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo:*

Ông Võ Ngọc M – Luật sư của Văn phòng luật sư T.P, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Trị; có mặt.

** Người chứng kiến:*

- Anh Nguyễn Ngọc N, địa chỉ: Khóm, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 03 đến tháng 4/2021, Phan T về thành phố Đ chơi thì gặp và làm quen với một người đàn ông tên L (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể). Ngày 16/7/2021, L sử dụng số điện thoại 0814959369 liên lạc vào các số điện thoại 0775513141 và 0365550151 của T để hỏi mua 01 “cây” ma túy tổng hợp (khoảng 2.000 viên), T hứa sẽ tìm người bán và gọi lại cho L. T sử dụng T khoản facebook “Thắm Nắng” của mình gọi cho một người đàn ông tên V ở bản Ka Túp, huyện Se Pon, tỉnh Savannakhet, Lào để hỏi mua ma túy thì V cho biết 01 “cây” ma túy tổng hợp có giá 20.000.000 đồng. Sau khi gọi cho V, T nhận cuộc gọi của L, T báo cho L biết 01 “cây” ma túy tổng hợp có giá 25.000.000 đồng, nhằm hưởng 5.000.000 đồng tiền chênh lệch. L đồng ý và đặt mua 02 “cây” ma túy tổng hợp, hẹn khi nào chuẩn bị đủ tiền sẽ liên lạc lại với T.

Trưa ngày 19/7/2021, L liên lạc báo cho T biết đã chuẩn bị đủ số tiền 50.000.000 đồng để mua ma túy, T yêu cầu L đến thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị gặp nhau để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, T gọi cho V để đặt mua 02 “cây” ma túy tổng hợp. Khoảng 20 giờ cùng ngày, L gọi điện báo cho T biết L đang ở tại Phòng 104 nhà nghỉ Mường Thái, số 61 Quốc Lộ 9, khóm V, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Khoảng 21 giờ cùng ngày, T thuê xe thò đi từ nhà mình đến Phòng 104 nhà nghỉ Mường Thái gặp L và một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) đi cùng L. Tại đây, người đàn ông đi cùng L lấy ra 02 cọc tiền mệnh giá 100.000 đồng cho T xem. Khi thấy tiền, T gọi cho V đưa 02 “cây” ma túy tổng hợp đến nhà nghỉ Mường Thái cho T. Khoảng 05 phút sau, V gọi lại bảo T ra cây xăng đối diện nhà nghỉ Mường Thái đợi, có người mang ma túy đến. T đi ra đứng đợi ở đầu dải phân cách Quốc lộ 9, trước nhà nghỉ, khoảng 10 phút sau có một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) đi xe mô tô Exciter (không rõ biển số) đến giao cho T 01 túi ni lông màu đen, T không kiểm tra nhưng biết bên trong có 02 “cây” ma túy đã đặt mua nên giấu vào trong áo đang mặc rồi đi vào Phòng 104 nhà nghỉ Mường Thái. Khi vào phòng, T bảo L ra ngoài canh gác còn T và người đàn ông đi cùng L vào phòng vệ sinh, T lấy gói ma túy rồi dùng 01 con dao (loại dao cắt giấy) mang theo cắt lớp ni lông bên ngoài để cho người đàn ông này kiểm tra xem có ma túy hay không rồi yêu cầu người này trả tiền, nhưng khi chưa nhận được tiền thì T đã bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Trị vào bắt giữ, L cùng người đàn ông đi cùng chạy thoát.

Quá trình bắt quả tang, Tổ công tác đã thu giữ các vật chứng và đồ vật liên quan gồm:

- 04 túi ni lông màu hồng kích thước 8,5x6,5cm, có chữ A màu trắng; 16 túi ni lông màu xanh kích thước 9x6,5cm, đựng nhiều viên nén màu hồng, màu xanh, T khai là ma túy. Các viên nén màu hồng, màu xanh được niêm phong trong một túi giấy, kí hiệu MT207.

- 01 túi ni lông 02 lớp (01 lớp trong suốt và 01 lớp màu vàng nhạt) kích thước (13x12x4,5)cm.

- 02 túi ni lông trong suốt, kích thước (13,5x9,5)cm.

- 01 mảnh giấy màu trắng đục, kích thước (53,5x19)cm.

- 01 mảnh giấy màu trắng đục có chữ A màu xanh, kích thước (53x19)cm;.

- 14 sợi dây cao su màu đỏ.

- 02 lớp ni lông dính vào nhau (01 lớp trong suốt và 01 lớp màu đen) không rõ hình dạng, kích thước, có bám dính nhiều đoạn băng keo màu đen.

- 01 vật bằng kim loại màu trắng, dạng dao cắt giấy, kích thước (13,1x1,2x0,5) cm.

- 01 bột lửa màu xanh.

- 01 chai nhựa trong suốt có đục lỗ, tại vị trí đục lỗ có gắn 01 ống bằng thực vật khô.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng vàng, gắn sim số 0365550151.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, gắn sim số 0775513141.

Tại Kết luận giám định số 782/KLGĐ ngày 23/7/2021 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Quảng Trị xác định:

- + Các viên nén hình trụ tròn, màu hồng trong phong bì, ký hiệu MT207 gửi đến giám định có tổng khối lượng **368,9** gam, là ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- + Các viên nén hình trụ tròn, màu xanh trong phong bì, ký hiệu MT207 gửi đến giám định có tổng khối lượng **4,42** gam, không tìm thấy chất ma túy trong các viên nén này.

Cáo trạng số: 56/CT-VKS-P1 ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Phan T về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251;

điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan T 20(hai mươi) năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; các khoản 1, 2, 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định; tịch thu sung công quỹ 01 chiếc điện thoại di động Nokia, màu đen và 01 chiếc điện thoại Iphone màu trắng vàng.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan T 20(hai mươi) năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Phan T thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với các T liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Ngày 19/7/2021, Phan T có hành vi mua khối lượng **368,9** gam ma túy Methamphetamine để bán cho người khác kiếm lời thì bị lực chức năng bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Phan T đã phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo Phan T là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm về độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất an ninh trật tự xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 23/02/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Trị xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” đến ngày 01/9/2020 chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích mà bị cáo còn thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm đặc biệt nghiêm trọng do cố ý thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên bị cáo T phải chịu tình tiết tăng nặng: “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Tiết tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo T thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[5] Đối với người đàn ông tên L, sử dụng số điện thoại 0814959369 (số sim rác) cũng như người đàn ông giao ma túy cho T và người đàn ông đi cùng L đến mua ma túy, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với người đàn ông tên V, ở bản Ka Túp, huyện Se Pon, tỉnh Savannakhet, Lào: Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Quảng Trị đã có công văn trao đổi gửi Ty An ninh tỉnh Savannakhet, Lào đề nghị xác minh làm rõ để xử lý.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy những vật chứng cầm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng gồm:

+ 01 (một) Túi giấy niêm phong ký hiệu PS3A 103255, bên ngoài có chữ ký và họ tên của Trần Xuân Thành, Trương Văn Song Hào, Phan T và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.(Kèm theo Kết luận giám định số: 782/KLGD-KTHS ngày 23/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị).

+ 01 (một) Thùng cát tông niêm phong ký hiệu BGSĐ, bên ngoài có chữ ký và họ tên của Nguyễn Văn Đăng, Bùi Thanh Tuấn và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.(Kèm theo Kết luận giám định số: 786/KLGD-PC09 ngày 26/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị).

+ 01(một) bật lửa màu xanh.

+ 01(một) chai nhựa trong suốt có đục lỗ, tại vị trí đục lỗ có gắn 01 ống bằng thực vật khô.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước gồm:

+ 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng vàng, màn hình cảm ứng, số Imei: 358369066257798, bên trong máy có gắn 01(một) sim Viettel có in dãy số 8984048000324262223, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy.(điện thoại được mở niêm phong từ phong bì giấy dán kín, ký hiệu IPHONE)

+ 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh đen, bàn phím số, số Model: TA-1174, số imei 1: 350664635716987, số imei 2: 350664637716985, bên trong máy có gắn 01(một) sim MobiFone có in dãy số 8401190833140804WD, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong(điện thoại được mở niêm phong từ phong bì giấy dán kín, ký hiệu NOKIA)

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/12/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị và Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[8]. Quyết định tạm giam đối với bị cáo còn trên 45 ngày nên không cần thiết ra Quyết định tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan T phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Phan T **20 (hai mươi)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 20/7/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy những vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng gồm:

+ 01 (một) Túi giấy niêm phong ký hiệu PS3A 103255, bên ngoài có chữ ký và họ tên của Trần Xuân Thành, Trương Văn Song Hào, Phan T và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.(Kèm theo Kết luận giám định số: 782/KLGD-KTHS ngày 23/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị).

+ 01 (một) Thùng cát tông niêm phong ký hiệu BGSGĐ, bên ngoài có chữ ký và họ tên của Nguyễn Văn Đăng, Bùi Thanh Tuấn và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.(Kèm theo Kết luận giám định số: 786/KLGD-PC09 ngày 26/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị).

+ 01(một) bật lửa màu xanh.

+ 01(một) chai nhựa trong suốt có đục lỗ, tại vị trí đục lỗ có gắn 01 ống bằng thực vật khô.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước gồm:

+ 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng vàng, màn hình cảm ứng, số Imei: 358369066257798, bên trong máy có gắn 01(một) sim Viettel có in dãy số 8984048000324262223, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy.(điện thoại được mở niêm phong từ phong bì giấy dán kín, ký hiệu IPHONE)

+ 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh đen, bàn phím số, số Model: TA-1174, số imei 1: 350664635716987, số imei 2: 350664637716985, bên trong máy có gắn 01(một) sim MobiFone có in dãy số 8401190833140804WD, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng

bên trong(điện thoại được mở niêm phong từ phong bì giấy dán kín, ký hiện NOKIA)

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/12/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị và Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phan T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị (PC04).
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- UBND xã Tân Long;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Phòng KTNV; Tổ HCTP;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN THÀNH VIÊN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Viết Nam

Nguyễn Thị Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nguyễn Hữu Quý

Phan Thị Gái

Nguyễn Văn Thảo Nguyên

